ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 637 /KH-UBND	*An Giang, ngày 30 tháng 10năm 2026*

KẾ HOẠCH
Triển khai thực hiện kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Hồ Quốc Dũng tập trung lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết dứt điểm các nhiệm vụ chống khai thác IUU trên địa bàn tỉnh An Giang

Thực hiện kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Hồ Quốc Dũng tại Phiên họp lần thứ 36 của Ban Chỉ đạo quốc gia về chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU) theo tinh thần Thông báo số 527/TB-VPCP ngày 14/10/2026 của Văn phòng Chính phủ và Công văn số 12017/BNNMT-TSKN ngày 19/10/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc tập trung lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết dứt điểm các nhiệm vụ chống khai thác IUU.

Để tập trung triển khai quyết liệt, đồng bộ, thực chất các nhiệm vụ, giải pháp chống khai thác IUU trên địa bàn tỉnh, góp phần tháo gỡ cảnh báo "Thẻ vàng" của Ủy ban châu Âu (EC), Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tập trung triển khai quyết liệt, đồng bộ, thực chất các nhiệm vụ, giải pháp chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU) trên địa bàn tỉnh; khắc phục dứt điểm các tồn tại, hạn chế, vi phạm được chỉ ra qua công tác thanh tra, kiểm tra; góp phần tháo gỡ cảnh báo "Thẻ vàng" của Ủy ban châu Âu (EC).

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu, sự phối hợp giữa các sở, ngành, lực lượng chức năng, chính quyền địa phương, hiệp hội và doanh nghiệp; bảo đảm việc quản lý, giám sát hoạt động tàu cá và truy xuất nguồn gốc thủy sản dựa trên dữ liệu, hồ sơ kiểm chứng.

2. Yêu cầu

- Xác định chống khai thác IUU và tháo gỡ cảnh báo "Thẻ vàng" của EC là nhiệm vụ chính trị đặc biệt quan trọng từ nay đến cuối năm 2026; huy động cả hệ thống chính trị vào cuộc, không giao khoán cho cơ quan chuyên môn; phân công rõ người, rõ việc, rõ thời hạn, rõ sản phẩm và rõ trách nhiệm.

- Bám sát Kế hoạch số 468/KH-UBND ngày 18/8/2026 của UBND tỉnh triển khai các biện pháp khắc phục khuyến nghị của EC tại đợt thanh tra lần thứ 5 theo Quyết định số 1516/QĐ-TTg ngày 10/8/2026 của Thủ tướng Chính phủ; bảo đảm số liệu báo cáo đầy đủ, chính xác, trung thực, thống nhất với dữ liệu hệ thống và hồ sơ thực tế; Công văn số 5307/UBND-KT ngày 22/10/2026 của UBND tỉnh

về việc khẩn trương triển khai thực hiện kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Hồ Quốc Dũng tại Phiên họp lần thứ 36 của Ban Chỉ đạo quốc gia về IUU theo Thông báo số 527/TB-VPCP ngày 14/10/2026 của Văn phòng Chính phủ.

- Tập trung thực hiện mục tiêu "5 không": (i) Không để phát sinh tàu cá bị nước ngoài bắt giữ; (ii) Không để tàu cá không đủ điều kiện hoạt động tham gia khai thác thủy sản; (iii) Không để vụ việc vi phạm quy định về giám sát hành trình tàu cá (VMS) kéo dài, không được xử lý; (iv) Không để có lô hàng thủy sản không truy xuất được nguồn gốc; (v) Không để số liệu báo cáo khác với dữ liệu, hồ sơ thực tế.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo và rà soát, khắc phục tồn tại

- Thủ trưởng các sở, ngành, Chủ tịch UBND các xã, phường, đặc khu có tàu cá trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện nhiệm vụ chống khai thác IUU thuộc phạm vi, địa bàn quản lý; chủ động rà soát đầy đủ tồn tại, hạn chế, vi phạm; xây dựng biện pháp khắc phục cụ thể, không để tồn đọng, kéo dài.

- Tập trung khắc phục các nhóm tồn tại: (i) công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện; (ii) quản lý, kiểm soát, giám sát hoạt động tàu cá và thiết bị VMS; (iii) truy xuất nguồn gốc thủy sản, ngăn chặn giả mạo, lập khống hồ sơ; (iv) theo dõi, xử lý vi phạm, không đóng hoặc khép hồ sơ trái quy định, không bỏ lọt vi phạm hoặc để hết thời hiệu xử phạt; (v) quản lý tàu cá và cấp phép khai thác thủy sản, công khai tiêu chí và quy trình xét duyệt theo quy định.

2. Quản lý chặt chẽ đội tàu, kiểm soát hoạt động xuất, nhập bến và giám sát VMS

- Rà soát, lập danh sách, phân loại chính xác từng tàu cá theo tình trạng đăng ký, đăng kiểm, giấy phép khai thác thủy sản, thiết bị VMS và các điều kiện hoạt động; quản lý chặt tàu cá không đủ điều kiện, tàu cá đã xóa đăng ký và tàu cá có nguy cơ cao vi phạm IUU; kiên quyết không để các tàu này tham gia khai thác trái quy định.

- Tăng cường tuần tra, kiểm tra, kiểm soát tại cửa biển, khu vực tàu cá thường xuyên xuất, nhập bến và địa bàn trọng điểm; kiểm soát chặt hồ sơ, giấy tờ của tàu cá, thuyền trưởng và điều kiện hoạt động. Rà soát, xác minh, phân loại và xử lý dứt điểm các vụ việc mất kết nối VMS, phá niêm phong, vô hiệu hóa hoặc ngắt kết nối VMS, đặc biệt đối với tàu cá có chiều dài từ 15 mét đến dưới 24 mét.

- Duy trì phối hợp giữa cơ quan chuyên môn, Công an, Bộ đội Biên phòng và chính quyền địa phương trong chia sẻ, đối soát dữ liệu tàu cá xuất, nhập bến; kịp thời phát hiện, ngăn chặn tàu cá có nguy cơ vi phạm vùng biển nước ngoài.

3. Thực hiện đầy đủ hệ thống eCDT, chuẩn hóa và liên thông dữ liệu

- Tổ chức rà soát, xác minh tình trạng tàu cá chưa thực hiện hệ thống truy xuất nguồn gốc thủy sản điện tử (eCDT); hướng dẫn ngư dân khai báo, cập nhật đầy đủ thông tin chuyến biển, tàu cá rời cảng/cập cảng và sản lượng thủy sản khai

thác. Bảo đảm toàn bộ tàu cá có chiều dài từ 6 mét trở lên tham gia hoạt động có đầy đủ thông tin theo yêu cầu trên hệ thống eCDT.

- Cập nhật kịp thời, đầy đủ, chính xác dữ liệu tàu cá trên cơ sở dữ liệu nghề cá quốc gia (VNFishbase), dữ liệu VMS, eCDT và các hệ thống liên quan; thường xuyên đối soát giữa dữ liệu hệ thống với hồ sơ quản lý thực tế, bảo đảm thông tin thống nhất, liên thông và có thể kiểm chứng.

4. Kiểm soát sản lượng qua cảng và truy xuất nguồn gốc thủy sản

- Tăng cường kiểm tra, kiểm soát sản lượng thủy sản qua cảng; việc ghi chép, lưu giữ hồ sơ, xác nhận, chứng nhận nguồn gốc thủy sản khai thác theo quy định. Phối hợp kiểm tra, truy xuất nguồn gốc nguyên liệu thủy sản phục vụ chế biến, xuất khẩu; kịp thời phát hiện, chuyển cơ quan có thẩm quyền xử lý hành vi gian lận, giả mạo hồ sơ hoặc hợp thức hóa nguồn gốc thủy sản khai thác.

- Yêu cầu doanh nghiệp chế biến, xuất khẩu rà soát quy trình tiếp nhận, thu mua, kiểm soát nguyên liệu, chế biến và xuất khẩu; không thu mua, tiếp nhận, sử dụng nguyên liệu thủy sản không có hồ sơ truy xuất nguồn gốc hợp pháp; cung cấp trung thực hồ sơ, chứng từ, dữ liệu khi cơ quan có thẩm quyền yêu cầu.

5. Điều tra, xác minh và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm

- Tăng cường nắm tình hình, điều tra, xác minh, đấu tranh và xử lý nghiêm hành vi tổ chức, môi giới, đưa tàu cá, ngư dân khai thác trái phép ở vùng biển nước ngoài; hành vi gian lận, giả mạo giấy tờ, hồ sơ, nguồn gốc thủy sản và các hành vi có dấu hiệu tội phạm. Kịp thời khởi tố, điều tra khi đủ căn cứ theo quy định.

- Rà soát toàn bộ vụ việc tàu cá vi phạm vùng biển nước ngoài, mất kết nối hoặc phá niêm phong VMS và các vi phạm khác; xác định nguyên nhân, trách nhiệm của tổ chức, cá nhân liên quan; xử lý đúng trình tự, thủ tục, không để kéo dài, hết thời hiệu hoặc đóng, khép hồ sơ không đúng quy định.

6. Nâng cao năng lực hạ tầng cảng cá và ứng dụng công nghệ số

- Chủ động bố trí nguồn lực, lồng ghép chương trình, dự án đầu tư hạ tầng cảng cá, ưu tiên cảng cá quan trọng phục vụ quản lý, kiểm soát hoạt động khai thác và truy xuất nguồn gốc thủy sản; hoàn thành và công bố quy hoạch chi tiết các cảng cá đã được quy hoạch giai đoạn 2021 - 2030, bao gồm cả các cảng cá, bến cá lân cận để quản lý tàu cá rời, cập cảng, bốc dỡ sản phẩm theo quy định.

- Hỗ trợ ứng dụng công nghệ số trong quản lý tàu cá, cập nhật dữ liệu VNFishbase, VMS, eCDT và các cơ sở dữ liệu liên quan; bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng và tuân thủ quy định pháp luật trong kết nối, chia sẻ, khai thác dữ liệu.

III. PHÂN CÔNG TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Là cơ quan đầu mối, chủ trì phối hợp với các sở, ngành, địa phương và đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh triển khai toàn diện các nhiệm vụ, giải

pháp chống khai thác IUU; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện, kịp thời tham mưu xử lý khó khăn, vướng mắc.

- Chủ trì rà soát, quản lý đội tàu; xác minh tình trạng đăng ký, đăng kiểm, giấy phép khai thác, thiết bị VMS và điều kiện hoạt động của từng tàu; xử lý các vụ việc VMS, vi phạm IUU; tổ chức thực hiện eCDT, cập nhật và đối soát dữ liệu VNFishbase, VMS, eCDT; tăng cường kiểm soát sản lượng qua cảng, xác nhận, chứng nhận nguồn gốc thủy sản; phối hợp kiểm tra nguyên liệu phục vụ chế biến, xuất khẩu.

- Tổng hợp kết quả thực hiện của các sở, ngành, địa phương, đơn vị; tham mưu UBND tỉnh báo cáo Bộ Nông nghiệp và Môi trường đúng thời hạn, kèm hồ sơ, tài liệu kiểm chứng và bảo đảm thống nhất với dữ liệu trên các hệ thống liên quan. Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư là cơ quan thường trực Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo tỉnh về IUU, làm đầu mối tham mưu Sở Nông nghiệp và Môi trường theo dõi, đôn đốc, tổng hợp.

2. Công an tỉnh

Tăng cường điều tra, xác minh, xử lý nghiêm hành vi vi phạm; tập trung vào việc tổ chức, môi giới, đưa tàu cá, ngư dân khai thác trái phép ở vùng biển nước ngoài, gian lận, giả mạo hồ sơ, giấy tờ và nguồn gốc thủy sản.

3. Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

- Chỉ đạo các Trạm Kiểm soát Biên phòng kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ tàu cá làm thủ tục xuất, nhập bến; kiểm tra tín hiệu hoạt động, niêm phong, kẹp chì, mã số sê ri của thiết bị VMS khi làm thủ tục xuất, nhập bến nếu phát hiện tàu cá nằm trong danh sách thông báo mất tín hiệu kết nối VMS nhưng chưa xử lý thì thông báo cho Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư/Sở Nông nghiệp và Môi trường để phối hợp xử lý theo quy định của pháp luật; không giải quyết cho tàu cá không đủ điều kiện xuất bến hoạt động; tăng cường tuần tra, kiểm soát nhằm kiểm tra phát hiện xử lý các hành vi vi phạm khai thác IUU; điều tra, xác minh, xử lý các tàu cá vi phạm vùng biển nước ngoài đã có đầy đủ các thông tin do các cơ quan, lực lượng chức năng cung cấp theo quy định của pháp luật.

- Phối hợp với Sở nông nghiệp và Môi trường và UBND các xã, phường, đặc khu có tàu cá chia sẻ dữ liệu, đối soát, thống nhất số liệu tàu cá xuất, nhập bến giữa các trạm Kiểm soát Biên phòng có xác nhận eCDT và cơ sở dữ liệu nghề cá có liên quan.

4. Sở Du lịch

Chủ động phối hợp, liên hệ với Cục Lãnh sự và Đại sứ quán Việt Nam ở các nước cung cấp đầy đủ thông tin các vụ việc tàu cá, ngư dân An Giang bị nước ngoài bắt giữ từ năm 2024 đến nay còn thiếu thông tin để lực lượng chức năng của tỉnh xử lý theo quy định.

5. Sở Công Thương

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, tham gia Đoàn kiểm tra khi có yêu cầu kiểm tra, giám sát hoạt động thu mua, kinh doanh, chế biến và xuất

khẩu thủy sản thuộc phạm vi quản lý; rà soát, kiểm soát nguồn gốc nguyên liệu, nhất là mặt hàng có nguy cơ cao về IUU; phát hiện, xử lý hoặc kiến nghị xử lý hành vi gian lận xuất xứ, nguồn gốc theo thẩm quyền.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, hướng dẫn, đôn đốc doanh nghiệp, cơ sở chế biến, xuất khẩu thực hiện nghiêm quy định truy xuất nguồn gốc, khai báo, lưu giữ hồ sơ nguyên liệu và sản phẩm; yêu cầu các doanh nghiệp cơ sở chế biến, xuất khẩu kiên quyết không thu mua, sử dụng nguyên liệu không có hồ sơ truy xuất nguồn gốc để chế biến, xuất khẩu sang thị trường châu Âu và các thị trường có yêu cầu truy xuất nguồn gốc.

6. Sở Khoa học và Công nghệ

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, các cơ quan, đơn vị có liên quan hỗ trợ ứng dụng công nghệ số trong công tác quản lý tàu cá; phối hợp hỗ trợ kỹ thuật về kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu có liên quan theo quy định.

7. Thanh tra tỉnh

Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kết luận thanh tra số 150/KL-TTCP ngày 07/4/2026 của Thanh tra Chính phủ về thanh tra trách nhiệm của UBND tỉnh An Giang trong công tác chống khai thác IUU. Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường và các cơ quan, đơn vị có liên quan rà soát từng nội dung kiến nghị tại Kết luận thanh tra; xác định rõ trách nhiệm, tiến độ và kết quả khắc phục của từng cơ quan, đơn vị; yêu cầu cung cấp hồ sơ, tài liệu chứng minh kết quả thực hiện, bảo đảm việc khắc phục thực chất, đầy đủ, đúng quy định. Định kỳ tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện Kết luận thanh tra, những khó khăn, vướng mắc và đề xuất biện pháp xử lý, khắc phục; kiến nghị xem xét trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đối với các trường hợp không thực hiện hoặc thực hiện không nghiêm túc theo quy định. Tham mưu UBND tỉnh báo cáo kết quả thực hiện Kết luận thanh tra số 150/KL-TTCP ngày 07/4/2026 của Thanh tra Chính phủ.

8. UBND các xã, phường, đặc khu có tàu cá

- Chủ tịch UBND các xã, phường, đặc khu có tàu cá trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo và chịu trách nhiệm về kết quả chống khai thác IUU trên địa bàn; huy động cả hệ thống chính trị tham gia, phân công rõ trách nhiệm từng cơ quan, đơn vị, cán bộ phụ trách; tổ chức rà soát, kiểm tra thực chất, không giao khoán cho cơ quan chuyên môn.

- Rà soát, phân loại từng tàu cá theo tình trạng đăng ký, đăng kiểm, giấy phép khai thác, thiết bị VMS và điều kiện hoạt động; quản lý chặt tàu cá không đủ điều kiện, tàu đã xóa đăng ký và tàu có nguy cơ cao vi phạm IUU; không để các tàu này khai thác trái quy định.

- Phối hợp với Bộ đội Biên phòng, Công an và cơ quan chuyên môn rà soát, xác minh, hướng dẫn ngư dân cập nhật thông tin tàu cá, chủ tàu, thuyền trưởng,

hoạt động khai thác và thực hiện eCDT; tuyên truyền trực tiếp đến chủ tàu, thuyền trưởng, ngư dân về quy định pháp luật và chế tài vi phạm.

- Đối chiếu dữ liệu địa phương với VNFishbase, VMS, eCDT và thông tin cơ quan chức năng; cập nhật kịp thời khi có thay đổi. Theo dõi, xác minh, phối hợp xử lý dứt điểm vụ việc tàu cá vi phạm vùng biển nước ngoài, mất kết nối hoặc phá niêm phong VMS; xác định nguyên nhân, trách nhiệm và báo cáo đúng thực tế.

9. Các lực lượng chức năng Trung ương là thành viên Ban Chỉ đạo IUU tỉnh

Bộ Tư lệnh Vùng Cảnh sát biển 4, Bộ Tư lệnh Vùng 5 Hải quân, Chi cục Kiểm ngư Vùng 5, Hải đoàn Biên phòng 28 duy trì phương tiện tuần tra, kiểm tra, kiểm soát trên biển, nhất là vùng biển trọng điểm, giáp ranh với Thái Lan, Malaysia, Campuchia; ngăn chặn tàu cá, ngư dân An Giang vi phạm vùng biển nước ngoài; kịp thời phát hiện, xử lý hành vi cố tình vô hiệu hóa, ngắt kết nối VMS và tổ chức khai thác trái phép.

10. Hiệp hội Thủy sản tỉnh

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến quy định về chống khai thác IUU, truy xuất nguồn gốc và trách nhiệm của tổ chức, cá nhân trong chuỗi khai thác, thu mua, chế biến, tiêu thụ thủy sản; vận động hội viên chấp hành pháp luật.

- Phối hợp hướng dẫn hồ sơ truy xuất nguồn gốc, kiểm soát nguyên liệu đầu vào, lưu giữ chứng từ; phản ánh khó khăn, vướng mắc và phối hợp ngăn ngừa việc sử dụng nguyên liệu không rõ nguồn gốc.

11. Doanh nghiệp chế biến, xuất khẩu thủy sản trên địa bàn tỉnh

- Chấp hành quy định về truy xuất nguồn gốc thủy sản, an toàn thực phẩm và yêu cầu thị trường nhập khẩu; chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của hồ sơ, chứng từ, thông tin khai báo. Không thu mua, tiếp nhận, sử dụng nguyên liệu không có hồ sơ truy xuất nguồn gốc hợp pháp; không hợp thức hóa, giả mạo hoặc lập khống hồ sơ nguồn gốc thủy sản.

- Rà soát quy trình tiếp nhận, thu mua, kiểm soát nguyên liệu, chế biến và xuất khẩu; khai báo, cập nhật, lưu giữ đầy đủ hồ sơ truy xuất nguồn gốc; phối hợp đầy đủ, kịp thời với cơ quan chức năng khi kiểm tra, xác minh.

IV. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO

1. Các sở, ngành, địa phương, đơn vị được giao nhiệm vụ căn cứ chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tế tổ chức triển khai Kế hoạch; phân công rõ người, rõ việc, rõ thời hạn, rõ sản phẩm, rõ trách nhiệm.

2. Các sở, ngành, địa phương, đơn vị gửi báo cáo định kỳ về **Sở Nông nghiệp và Môi trường (qua Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư) trước ngày 20 hằng tháng** để tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh báo cáo Bộ Nông nghiệp và Môi trường **trước ngày 25 hằng tháng**; thực hiện báo cáo đột xuất khi có yêu cầu.

Báo cáo phải kèm hồ sơ, tài liệu kiểm chứng; số liệu thống nhất với VMS, eCDT, cơ sở dữ liệu nghề cá quốc gia và hồ sơ thực tế.

3. Công an tỉnh, Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, UBND các xã, phường, đặc khu có tàu cá và các lực lượng chức năng Trung ương báo cáo riêng kết quả xử lý tàu cá vi phạm vùng biển nước ngoài; tàu cá mất kết nối, phá niêm phong VMS; tiến độ cập nhật dữ liệu eCDT; kết quả kiểm tra, xử lý vi phạm và các tồn tại, vướng mắc phát sinh.

4. Khi phát sinh vụ việc nghiêm trọng, phức tạp hoặc có nguy cơ tàu cá vi phạm vùng biển nước ngoài, cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan phải kịp thời báo cáo cơ quan có thẩm quyền để chỉ đạo xử lý.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Thủ trưởng các sở, ngành, Chủ tịch UBND các xã, phường, đặc khu có tàu cá, Chủ tịch Hiệp hội Thủy sản tỉnh, người đứng đầu các doanh nghiệp liên quan và các lực lượng chức năng được phân công tại Kế hoạch này chịu trách nhiệm tổ chức triển khai nghiêm túc, hiệu quả nhiệm vụ thuộc phạm vi quản lý; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh về kết quả thực hiện.

Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch; định kỳ tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Nông nghiệp và Môi trường theo quy định; kịp thời tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo giải quyết khó khăn, vướng mắc phát sinh.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Sở Nông nghiệp và Môi trường (qua Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư) để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- CT và các PCT UBND;
- Trưởng Ban và các Phó Trưởng ban, Thành viên và Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo theo Quyết định số 2595/QĐ-UBND ngày 02/6/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh;
- LĐVP, Phòng: KT, NC;
- Lưu: VT, nvphuong.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Ngô Công Thức